TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 05 - 12 - 2023
V/v Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tôn Thị Thanh Thúy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Trương Văn Lai.

2. Ông Nguyễn Văn Ba.

- Thư ký phiên tòa: Ông Kim Mộc Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 05 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 54/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022 về việc "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Lý Công D, sinh năm 1986, địa chỉ: Số I, ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn*: Chị Phan Linh Thuy T, sinh năm 1984, địa chỉ: H Mibrae Court N, VA23236, Hoa Kỳ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17/10/2022, nguyên đơn anh Lý Công D trình bày: Anh và chị Phan Linh Thuy T quen biết nhau và tổ chức đám cưới vào năm 2015, tự nguyên kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh S và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 23/01/2015. Sau khi kết hôn chị Phan Linh Thuy T trở về Hoa Kỳ. Sau đó, làm các thủ tục để bảo lãnh anh D sang Hoa kỳ, đang làm thủ tục bảo lãnh nữa chừng thì dừng lại. Do cách xa về mặt địa lý và không có điều kiện chung sống với nhau nên không thể duy trì mối quan hệ hôn nhân trên thực tế nên anh quyết định ly hôn.Trong quá trình chung sống, anh Lý Công D và chị Phan Linh Thuy T không có con chung và không tạo lập được tài sản chung, cũng không có phát sinh khoản nợ chung. Nay anh Lý Công D yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý Công D yêu cầu được ly hôn chị Phan Linh Thuy T.

- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về trợ cấp khó khăn sau ly hôn: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do hiện nay ông Du B công việc không có điều kiện tham gia tố tụng được nên ông yêu cầu Tòa án cho ông được vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án này, ông cam kết không khiếu nại gì về sau.

Đối với chị Phan Linh Thuy T đã được Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án có ấn định ngày mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải, ấn định ngày đưa vụ án ra xét xử nhưng đến nay chị Phan Linh Thuy T không có văn bản ghi ý kiến gửi cho Tòa án và vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Theo đơn khởi kiện nguyên đơn Lý Công D yêu cầu được ly hôn với bị đơn Phan Linh Thuy T; nguyên đơn và bị đơn không có con chung; về tài sản chung, nợ chung và trợ cấp khó khăn sau khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa án thụ lý vụ án xác định quan hệ pháp luật giải quyết "Ly hôn" là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Trong vụ án có đương sự cư trú ở nước ngoài nên Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 35 và điểm c khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

[2] Nguyên đơn Lý Công D có văn bản yêu cầu xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, quyết định tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[3] Bị đơn Phan Linh Thuy T là người có quốc tịch Việt Nam, hiện nay đang sinh sống ở Hoa Kỳ và có địa chỉ: H Mibrae Court N, VA23236, Hoa Kỳ. Sau khi thụ lý vụ án, Toà án tỉnh Sóc Trăng đã lập hồ sơ ủy thác tư pháp tống đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án số 54/TB-TLVA ngày 05/12/2022 và thông báo về việc mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và thời gian mở phiên tòa cho chị Phan Linh Thuy T, để thông báo cho chị Phan Linh T Thuy biết về nội dung yêu cầu khởi kiện của anh Lý Công D. Ngày 22/5/2023 Đ tại Hoa Kỳ đã có văn bản số 145/BC-UTTP thông báo cho Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng được biết về kết quả tống đạt văn bản tố tụng theo yêu cầu của Tòa án theo công văn số 06/TTTP-DS-TA51 ngày 03/01/2023 đã thông báo cho và gửi hồ sơ cho đương sự và đồng thời niêm yết vào ngày 21/4/2023. Do

vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn chị Phan Linh Thuy T.

Về nội dung:

[4] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý Công D và chị Phan Linh Thuy T là những người có đủ điều kiện kết hôn, hai người đã tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được cơ quan Ủy ban nhân dân tỉnh S cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 23/01/2015 nên quan hệ hôn nhân giữa anh D và chị Phan Linh Thuy T là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị Phan Linh Thuy T về Hoa Kỳ sinh sống và làm thủ tục để bảo lãnh anh D sang Hoa Kỳ nhưng sau đó thì không tiếp tục thực hiện nữa. Do mỗi người sống một nơi cách xa địa lý nên không có tình cảm vợ chồng nên anh D yêu cầu ly hôn. Sau khi nhận thông báo của Tòa chị Thuy T không có văn bản ý kiến gửi cho T1 và cũng không về Việt Nam tham gia hòa giải để tìm biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Từ cơ sở trên cho thấy, cuộc sống vợ chồng của anh D và chị Phan Linh T Thuy không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng đã thật sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nếu duy trì hôn nhân sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống bình thường của mỗi người. Do vậy, yêu cầu khởi kiện của anh Lý Công D xin được ly hôn với chị Phan Linh Thuy T là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về con chung: anh Lý Công D xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về tài sản chung, nợ chung và trợ cấp khó khăn sau khi ly hôn: anh Lý Công D trình bày là không có và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí hôn nhân sơ thẩm và chi phí ủy thác tư pháp: anh Lý Công D phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 đồng, lệ phí ủy thác tư pháp 200.000 đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27, Điều 44 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153, khoản 1 Điều 228, Điều 238, khoản 1 Điều 273, điểm d khoản 1 Điều 469, điểm a khoản 5 Điều 477 và khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 123 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và điểm a khoản 5 Điều 27, Điều 44 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý Công D được ly hôn với chị Phan Linh Thuy T.

- Về con chung: Không có, nên không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung và trợ cấp khó khăn sau khi ly hôn: Không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

- Án phí hôn nhân sơ thẩm: anh Lý Công D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu 0006322 ngày 16/11/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, anh Lý Công D đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

- Lệ phí ủy thác tư pháp: anh Lý Công D phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng đã nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0060677 ngày 23/12/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, anh D đã nộp xong lệ phí ủy thác tư pháp.

- Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn anh Lý Công Du cư T2 tại Việt Nam và không có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm. Đối với đương sự cư trú ở nước ngoài không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án là 01 tháng, kể từ ngày bản án, quyết định được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án, quyết định được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Sóc Trăng;
- UBND huyện Long Phú;
- Lưu Tòa HNGĐ&NCTN;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tôn Thị Thanh Thúy